TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHỦ LÝ
TỈNH HÀ NAM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập -Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 64/2024/HS-ST
Ngày 03 - 5 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỦ LÝ - TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Kim Ngân.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Phương và ông Lê Chí Trung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Hồng Liên - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý tham gia phiên tòa: Ông Vũ Bá Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 44/2024/TLST-HS ngày 12/3/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 66/2024/QĐXXST-HS ngày 19/4/2024, đối với bị cáo:

Phạm Văn T, sinh năm 1994 tại Hà Nam; nơi cư trú: Tổ dân phố N, phường C, thành phố P, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn T và bà Vũ Thị H (đều đã chết); vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 15/12/2023, chuyển tạm giam từ ngày 24/12/2023 đến nay; có mặt.

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*** Anh Lương Quốc T, sinh năm 1993; trú tại: Thôn T, xã C, huyện P, thành phố Hà Nội; vắng mặt.

**** Người làm chứng:*** Anh Nguyễn Văn K, sinh năm 1992; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 15/12/2023, Phạm Văn T đang ở nhà thì có 01 nam thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch) đến nhà gặp T, người thanh niên nói *"Để cho em năm trăm"* (T hiểu ý người thanh niên hỏi mua ma túy của T với giá 500.000 đồng), T đồng ý và nói *"Ra đầu cầu Châu Sơn"*. Sau đó T lấy xe mô tô nhãn hiệu Honda (không đeo biển kiểm soát) mang theo 01 gói giấy bạc màu trắng, bên trong có 06 viên nén hình tròn màu đỏ và 01 túi nilon màu xanh viền màu đỏ bên trong có các mảnh viên nén màu đỏ, để trong vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng cất trong túi quần bên trái rồi điều khiển xe mô tô đến cầu Châu Sơn thuộc tổ dân phố N, phường C, thành phố P thì gặp người thanh niên đã hỏi mua ma túy, người thanh niên nói *"Ê"* rồi đưa cho T số tiền 500.000 đồng; T cầm tiền rồi lấy vỏ bao thuốc lá Thăng Long mở ra lấy 01 gói giấy bạc màu trắng cầm ở tay phải còn vỏ bao thuốc lá có túi ma túy T cất vào túi quần bên phải. T đang định đưa gói giấy bạc màu trắng cho người thanh niên thì bị Đội CSĐT tội phạm về ma túy Công an thành phố Phủ Lý

phát hiện, yêu cầu kiểm tra, người thanh niên bỏ chạy thoát còn T bị giữ lại. Tại chỗ, T tự giác giao nộp cho lực lượng Công an số ma túy trên và khai nhận 01 gói giấy bạc màu trắng chứa 06 viên nén hình tròn màu đỏ là ma túy của T mang bán cho người thanh niên còn 01 túi nilon màu xanh kẹp nhựa viền màu đỏ chứa các mảnh viên nén màu đỏ là ma túy T cất giữ mục đích để bán cho ai hỏi mua, lực lượng Công an đã đưa T về trụ sở Công an phường C, thành phố P lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Thu giữ vật chứng, tài sản gồm:

- 01 gói giấy bạc màu trắng, bên trong chứa 06 viên nén hình tròn màu đỏ được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01.

- Số tiền 500.000 đồng thu giữ trong tay trái của Phạm Văn T được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT02.

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen bị vỡ màn hình được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT03.

- 01 túi nilon màu xanh có kẹp nhựa viền màu đỏ chứa các mảnh viên nén màu đỏ được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT04.

- 01 căn cước công dân mang tên Phạm Văn T; 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda màu trắng, không đeo BKS và 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng.

Ngày 15/12/2023, Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Phủ Lý thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Phạm Văn T tại tổ dân phố N, phường C, thành phố P, tỉnh Hà Nam. Quá trình khám xét không thu giữ đồ vật, tài sản gì liên quan đến vụ án.

Tại bản kết luận giám định số 877/KL-KTHS ngày 21/12/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam, kết luận: *"- Mẫu viên nén trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma tuý, có khối lượng 0,549g, loại Methamphetamine.*

- Mẫu mảnh viên nén trong phong bì ký hiệu QT04 gửi giám định là ma tuý, có khối lượng 0,252g, loại Methamphetamine".

Tại bản cáo trạng số 52/CT-VKS-PL ngày 11/3/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam đã truy tố Phạm Văn T về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

* Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam giữ nguyên quan điểm truy tố Phạm Văn T theo nội dung bản cáo trạng, không thay đổi, bổ sung gì. Đề nghị Hội đồng xét xử (viết tắt là HĐXX):

+ Tuyên bố bị cáo Phạm Văn T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

+ Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, các Điều 38, 50 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Văn T từ 36 đến 42 tháng tù.

+ Áp dụng khoản 5 Điều 251, Điều 35 Bộ luật Hình sự: Phạt bổ sung đối với bị cáo từ 1.000.000đ đến 3.000.000đ sung Ngân sách Nhà nước.

+ Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy hoàn trả lại sau giám định cùng toàn bộ bao gói và 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng. Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước số tiền 500.000đ. Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen và 01 căn cước công dân mang tên Phạm Văn T nhưng giao căn cước công

dân cho cơ quan thi hành án phạt tù có thẩm quyền tạm giữ để trả lại khi bị cáo T chấp hành xong hình phạt tù.

+ Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

- Bị cáo Phạm Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạn tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam; bị cáo không có ý kiến tranh luận, bào chữa gì, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với người tham gia tố tụng là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai của họ, được cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do vậy HĐXX vẫn tiến hành xét xử theo quy định của pháp luật.

[3] Về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đã truy tố. Lời khai của bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ, niêm phong vật chứng, bản kết luận giám định, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ của vụ án. Như vậy, HĐXX có đủ cơ sở kết luận: 11 giờ 30 phút, ngày 15/12/2023, tại khu vực tổ dân phố N, phường C, thành phố P, tỉnh Hà Nam, Phạm Văn T đang bán trái phép 0,549 gam ma túy, loại Methamphetamine cho một nam thanh niên không quen biết với giá 500.000 đồng và cất giữ trái phép 0,252 gam ma túy, loại Methamphetamine mục đích để bán kiếm lời (tổng cộng là 0,801 gam ma túy, loại Methamphetamine) thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố Phủ Lý phát hiện, bắt quả tang. Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý truy tố đối với Phạm Văn T là có căn cứ, phù hợp với pháp luật.

[4] Về nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[5] Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy và các chất gây nghiện, gây mất trật tự trị an trong xã hội và là nguyên nhân phát sinh các tội phạm khác. Mặc dù biết rõ hành vi mua bán, tàng trữ chất ma túy bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng vì mục đích lợi nhuận mà bị cáo vẫn cố ý thực hiện, thể hiện sự coi thường pháp luật. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Song xét bị cáo phạm tội lần đầu, thành khẩn khai báo nên cũng cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt khi lượng hình.

- Hình phạt bổ sung: Xét mục đích bán trái phép chất ma túy là để thu lợi bất chính nên cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Nhưng xét hoàn cảnh bị cáo khó khăn nên chỉ cần phạt bị cáo ở mức phù hợp.

[6] Về vật chứng và tài sản đã thu giữ:

- Đối với số ma túy, loại Methamphetamine được hoàn trả sau giám định cùng toàn bộ bao gói là vật cấm tàng trữ, lưu hành; đối với 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 500.000 đồng thu giữ của Phạm Văn T, quá trình điều tra xác định là tiền bị cáo bán trái phép chất ma túy mà có nên cần tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen; 01 căn cước công dân mang tên Phạm Văn T là tài sản, giấy tờ hợp pháp của bị cáo không liên quan đến vụ án nên cần trả lại cho bị cáo.

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda màu trắng, số khung RLHHC 125IFY243772, số máy HC12E-7243867, không đeo BKS. Quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của anh Lương Quốc T; trú tại thôn T, xã C, huyện P, thành phố Hà Nội. Ngày 14/10/2020, anh T để chiếc xe mô tô trên ở cổng xóm trọ ngõ 218 phố Đ, phường K, quận B, thành phố Hà Nội thì bị mất trộm. Cơ quan CSĐT Công an thành phố Phủ Lý đã thông báo cho Cơ quan CSĐT Công an quận Ba Đình, thành phố Hà Nội biết để tiếp nhận vật chứng và giải quyết theo thẩm quyền.

[7] Về các tình tiết khác của vụ án:

- Về nguồn gốc số ma túy thu giữ của bị cáo Phạm Văn T: Bị cáo khai số ma túy trên là do bị cáo mua của một người nam thanh niên tại khu vực cầu C thuộc tổ dân phố N, phường C, thành phố P và bán cho một nam thanh niên; bị cáo không biết tên tuổi, địa chỉ của những người này. Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Phủ Lý đã phối hợp với Công an phường C, thành phố P tiến hành xác minh nhưng không xác định được nhân thân, lai lịch của các đối tượng này. Ngoài lời khai của bị cáo thì không còn tài liệu, chứng cứ nào khác nên không có căn cứ xử lý trong vụ án này.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án thực hiện quyền kháng cáo theo pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 và khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, các Điều 38, 35, 47, 50 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ các Điều 106, 136, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1/ Tuyên bố bị cáo Phạm Văn T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

2/ Xử phạt bị cáo Phạm Văn T 36 (ba mươi sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 15 tháng 12 năm 2023.

3/ Hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo Phạm Văn T 2.000.000đ (hai triệu đồng) sung Ngân sách Nhà nước.

4/ Xử lý vật chứng và các tài sản đã thu giữ:

- Tịch thu tiêu hủy số ma túy loại: Mathamphetamine được niêm phong trong 02 phong bì số 877/KTHS, mặt trước ghi: *"Mẫu vật hoàn trả QT01, QT04"* và 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng.

- Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước số tiền 500.000đ (năm trăm nghìn đồng).

- Trả lại cho bị cáo Phạm Văn T 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen và 01 căn cước công dân số 035094008634 mang tên Phạm Văn T nhưng cần tạm giữ chiếc điện thoại để đảm bảo công tác thi hành án dân sự còn căn cước công dân giao cho Cơ quan thi hành án phạt tù nơi bị cáo T chấp hành án tạm giữ để trả lại bị cáo khi bị cáo chấp hành xong hình phạt tù.

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng theo Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phủ Lý ngày 12/3/2024 và Ủy nhiệm chi số 15 ngày 28/3/2024).

5/ Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Phạm Văn T phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tối cao;
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Trại tạm giam CA tỉnh Hà Nam;
- VKSND thành phố Phủ Lý;
- CQ CSĐT CA thành phố Phủ Lý;
- CQ THAHS có thẩm quyền;
- Chi cục THADS thành phố Phủ Lý;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thị Kim Ngân

- Bị cáo;
- Người có QL,NVLQ đến vụ án;
- Lưu hồ sơ.